

Số: 45/2023/QĐST-HNGĐ

Quế Võ, ngày 12 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 75/2023/TLST-HNGĐ, ngày 23/11/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989.

Bị đơn: Anh Lê Hữu N, sinh năm 1994.

Cùng đăng ký HKTT: Xóm D, xã Y, huyện Y, tỉnh N; Cùng đăng ký tạm trú tại nhà trọ Nguyễn Thị T, khu phố M, phường P, thị xã Q, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tổ tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 04 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lê Hữu N
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Hữu N đều thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Hữu N có 02 con chung là Lê Đức D, sinh ngày 29/6/2016 và Lê Hoàng P, sinh ngày 01/02/2020. Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi con chung Lê Hoàng P; Anh Lê Hữu N trực tiếp nuôi con chung Lê Đức D. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đề nghị Tòa án giải quyết.
 - Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.
 - Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số: 0001734, ngày 23/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q tỉnh B. Trả lại chị Nguyễn Thị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND thị xã Q;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- UBND xã Y, huyện Y tỉnh N;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hồng